

Số: 49 /KH-TV

Trường Xuân, ngày 27 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025, Trường TH Trung Vương xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Quán triệt, triển khai có hiệu quả các văn bản về CNTT

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng CNTT trong trường học các văn bản chỉ đạo về CNTT liên quan.

2. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của TTCP về chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Tiếp nhận các nền tảng CDS dùng chung của ngành để triển khai áp dụng có hiệu quả, góp phần thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, từng bước thay đổi phương thức quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng môi trường giáo dục linh hoạt, thích ứng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ chung của ngành Giáo dục.

3. Triển khai và tổ chức thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT, đặc biệt các kỹ năng số, nhận thức về CDS trong mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu mới.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy học

- Tổ chức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TTBGDDT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của

mỗi cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy-học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

- Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa cơ sở giáo dục, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình; có lộ trình kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở các đơn vị.

- Tiếp tục phát triển học liệu số bảo đảm chất lượng: Huy động giáo viên tham gia xây dựng, đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung trên nền tảng chung của ngành; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GD&ĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet. Tăng cường soạn thảo, tạo lập bài giảng điện tử e-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến... Chú trọng nội dung xoay quanh các chủ đề về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh đóng góp vào kho học liệu số của đơn vị, của ngành.

- Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

2. Ứng dụng CNTT trong quản lý và điều hành

2.1 Hệ thống CSDL ngành GD&ĐT

- Đẩy mạnh ứng dụng phần mềm quản lý trường học theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT. Triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa PHHS với nhà trường.

- Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả CSDL chung của ngành: CSDL trường, lớp, đội ngũ, học sinh, CSVC và một số phân hệ khác.

- Thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin trên CSDL ngành, phát huy vai trò của CSDL ngành.

- Thực hiện báo cáo đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Sở GD&ĐT.

- Thực hiện tốt việc sử dụng hồ sơ điện tử: Sổ liên lạc điện tử, Sổ điểm, học bạ điện tử, Sổ theo dõi và đánh giá học sinh...

- Triển khai ứng dụng CNTT kết nối, trao đổi thông tin giữa nhà trường, phụ huynh như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động, trang website của đơn vị.

2.2. Quản lý hoạt động hệ thống cổng thông tin điện tử

- Tiếp tục sử dụng thư điện tử, cổng thông tin điện tử. Triển khai thực hiện các quy định theo Thông tư 37/2020/TT-BGDĐT.

- Hệ thống thư điện tử: Thực hiện theo đúng hướng dẫn và phát huy hiệu quả sử dụng theo Thông tư 53/2012/TT-BGDĐT.

- Tiếp tục khai thác có hiệu quả hệ thống thông tin ngành.

- Tăng cường soạn thảo, tạo lập bài giảng điện tử, video bài giảng, tài liệu, sách điện tử, học liệu điện tử..để đưa lên kho học liệu trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

- Đẩy mạnh quản lý sử dụng, khai thác có hiệu quả cổng thông tin điện tử, thư điện tử theo quy định, đảm bảo tích hợp liên thông với cổng thông tin điều hành của ngành. Định kỳ kiểm tra hoạt động của trang thông tin điện tử trường.

Khai thác có hiệu quả cổng thông tin của ngành: Cổng thông tin của Bộ GD&ĐT (<http://moet.gov.vn>); trang thông tin điện tử của PGD&ĐT và của nhà trường; kho bài giảng e-Learning tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>;

- Công khai trên website:

- + Thủ tục hành chính trên website trường để giáo viên và phụ huynh tìm hiểu.

- + Các kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra nội bộ và các kế hoạch khác của trường.

- + Công khai chất lượng giáo dục, đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất.

2.3. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục gắn với triển khai thực hiện tốt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025”.

Căn cứ điều kiện thực tiễn, tiếp tục triển khai có hiệu quả nội dung hướng dẫn thực hiện các dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng của ngành Giáo dục, trong đó tập trung một số dịch vụ Công trực tuyến thường xuyên phát sinh trong thực tế như:

- Dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp (mầm non, lớp 1, lớp 6);

- Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với 100% học sinh đủ điều kiện sẵn sàng hướng dẫn, hỗ trợ người thân và nhân dân cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử và biết cách thực hiện dịch vụ công bằng tài khoản định danh điện tử đã kích hoạt.

Thực hiện có chất lượng nội dung chỉ đạo của Sở GD&ĐT về giảng dạy 05 nội dung kỹ năng số cơ bản vào tiết học ngoại khoá cho học sinh trung học cơ sở trên địa bàn huyện; tập huấn cho 100% giáo viên trong toàn trường sử dụng thành thạo 05 nội dung kỹ năng số cơ bản để tăng cường, hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng, bao gồm:

- Sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

- Mua sắm trực tuyến;
- Thanh toán trực tuyến;
- Tự bảo vệ mình trên không gian mạng;
- Sử dụng các nền tảng số tùy đặc thù của địa phương.

2.4. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT về thúc đẩy CDS, thanh toán không dùng tiền mặt.

Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai áp dụng các hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; từng bước kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

III. Một số giải pháp

1. Kiện toàn đầu mối cán bộ phụ trách CNTT,CDS; công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Lãnh đạo phụ trách: Trần Ngọc Sơn, Hiệu trưởng.
- Cán bộ đầu mối: Nguyễn Thế Thành – Phó Hiệu trưởng.
- Cán bộ đầu mối các đơn vị duy trì liên hệ thường xuyên với bộ phận đầu mối của Phòng GD&ĐT và Sở GD&ĐT. Chủ động tham gia nhập nhóm ứng dụng CNTT, CDS của ngành nhằm kịp thời cập nhật thông tin, định hướng, cũng như phối hợp trong triển khai nhiệm vụ

- Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên. Sau khi ngành xây dựng nền tảng LMS, thường xuyên triển khai các hoạt động bồi dưỡng phù hợp, đáp ứng yêu cầu CDS

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có năng lực, triển khai các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và CDS cho 100% giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong các cơ sở giáo dục, chú trọng tới một số chủ đề như: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e- Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

2 .Tăng cường công tác thể chế:

Nhà trường đã triển khai tới toàn thể CB,GV,NV hệ thống các văn bản, quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT do Sở, Phòng GD&ĐT; kịp thời bổ sung, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

toàn ngành bổ sung các văn bản, quy định liên quan hỗ trợ các hoạt động ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục theo quy định hiện hành; đảm bảo tuân thủ các quy định về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu, an toàn thông tin, an ninh mạng.

3. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, CDS giáo dục

3.1 củng cố, tăng cường hệ thống mạng internet cáp quang tại nhà trường

- Nhà trường đã lắp mạng internet cáp quang đến cả 3 dãy nhà của toàn trường (gồm 02 đường mạng Viettel, 02 đường mạng Vina), đảm bảo phủ sóng Wifi kín tất cả các phòng học và phòng chức năng; Nối dây mạng lan đến 100% phòng làm việc, phòng chức năng, phòng tổ chuyên môn, các phòng học Tin học và các phòng học có thiết bị thông minh; có kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa, bổ sung, thay thế thường xuyên đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy, học, quản lý của nhà trường.

- Giáo viên tự trang bị máy tính, Internet tại gia đình để khai thác thông tin, ứng dụng CNTT vào dạy học, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3.2 Đảm bảo các điều kiện cơ bản phục vụ công tác quản lý, điều hành

- Bố trí tối thiểu 05 máy tính được cài đặt phần mềm bảo mật và kết nối Internet (01 máy Kế toán, 01 máy Văn thư, 01 máy phòng TPT Đội, 01 máy phòng Hiệu trưởng, 01 máy phòng Hiệu phó).

- Mua mới 02 laptop dùng cho quản lý, kế toán;

3.3 Rà soát, nâng cấp, bổ sung và tăng cường công tác quản lý cơ sở hạ tầng dạy học và ứng dụng CNTT

Nhà trường đã sửa chữa, nâng cấp, bảo trì hạ tầng thiết bị CNTT đổi mới phương pháp dạy học tại phòng Tin học và các phòng học, phòng chức năng, phòng họp trực tuyến: Hệ thống mạng Lan, wifi, tivi, máy chiếu...đảm bảo 100% các phòng học đều có internet và Tivi. Phục vụ dạy học kết hợp trực tiếp với trực tuyến, phần đầu tối thiểu đạt tỷ lệ 0,25 Mbps/01 học sinh nhằm đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động dạy, học, kiểm tra đánh giá trực tiếp, trực tuyến.

- Rà soát máy tính để tổ chức dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới; bố trí các bình chữa cháy tại các phòng Tin học, đảm bảo an toàn, an ninh.

- Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin trên trang web, thư điện tử nhà trường. Cập nhật tin, bài thường xuyên lên trang Web của trường.

- Tuyên truyền tới CB, GV, NV, HS kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin trên điện thoại thông minh, máy tính....

4. Nhà trường đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên:

Vai trò của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động GD&ĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày CDS quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

5. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thường xuyên kiểm tra và đánh giá việc ứng dụng CNTT của CB, GV, NV trong trường. Tích cực ứng dụng CNTT vào dạy học trên lớp.
- Tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên tập huấn kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường, CSDL ngành.
- Tập huấn kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp; kỹ năng xây dựng bài giảng e-learning...
- Thực hiện các điều hành qua môi trường mạng; các mẫu văn bản, các giáo án đánh máy; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT...

IV. Tổ chức thực hiện

1. BGH nhà trường

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch.
- Thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT trong trường (*Có quyết định kèm theo*).
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng kịp thời tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong ứng dụng CNTT.
- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Sở GD&ĐT.

2. Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT

Triển khai ứng dụng CNTT trong các hoạt động dạy - học, quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện ứng dụng CNTT các bộ phận trong trường cụ thể như sau:

- + Xây dựng, ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT.
- + Tiếp tục duy trì hoạt động trang web của đơn vị; quản lý, duy trì hoạt động, đảm bảo chất lượng, hiệu quả cổng thông tin điện tử chung theo quy định của ngành.
- + Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho cán bộ - giáo viên theo các chuyên đề về thiết kế bài giảng điện tử e-learning, các chuyên đề ứng dụng CNTT khác phù hợp với chức năng nhiệm vụ và công việc của từng bộ phận.
- + Tổ chức kiểm tra đánh giá, rút kinh nghiệm để từng bước nâng cao hiệu quả việc thực hiện ứng dụng CNTT trong trường.
- + Đề xuất khen thưởng tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong ứng

dụng CNTT.

3. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT lồng ghép với kế hoạch tổ hàng tháng, triển khai nhiệm vụ soạn giảng ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá đối với giáo viên bộ môn, tiếp tục duy trì sử dụng các phần mềm quản lý khác.

- Phối hợp với tổ CNTT tổ chức chuyên đề bồi dưỡng giáo viên, tổ chức thiết kế bài giảng điện tử, sinh hoạt chuyên môn...

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 của trường TH Trưng Vương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Ngọc Sơn